

Bản án số: 39/2023/HS-ST

Ngày 04 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM Đ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Mông và ông Hoàng Thế Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Văn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2023/TLST - HS ngày 06 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Ngọc Th, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1973; tại huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Xuân Hòa, xã Nam C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc Vân và bà Lê Thị Nhọn; có vợ Hoàng Thị Th và có 02 con, con lớn nhất 24 tuổi, con nhỏ nhất 23 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20 tháng 4 năm 2023 đến ngày 26 tháng 4 năm 2023; có mặt.

2. Hoàng Thị Th, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1977; tại huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Xuân Hòa, xã Nam C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đăng Hùng và bà Nguyễn Thị Nhiên; có chồng Hoàng Ngọc Th và có 02 con, con lớn nhất 24 tuổi, con nhỏ nhất 23 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Trọng Đức, sinh năm 1978; nơi cư trú: Xóm Mỹ Thiện, xã Nam C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Điệp; sinh năm

1959; nơi cư trú: Khối 11, phường Bến Thủy, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết được anh Nguyễn Trọng Đức thường để chiếc xe kéo bằng kim loại ở ngoài đường tại khu vực xóm Mỹ Thiện, xã Nam C, huyện Nam Đ vào buổi tối nên Hoàng Văn Thắng nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe kéo này. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 06 tháng 4 năm 2023 Hoàng Ngọc Th và vợ là Hoàng Thị Th đi trộm cắp chiếc xe kéo nêu trên và được Thúy đồng ý. Sau đó, Hoàng Ngọc Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu JINCHENG màu nâu, biển kiểm soát 37H8 - 7140 chở Thúy ngồi phía sau đến khu vực gần nhà anh Đức. Khi đến nơi Thúy ngồi chờ ở xe, còn Hoàng Văn Thắng đi tới lấy chiếc xe kéo, kéo ra nơi Thúy ngồi chờ rồi điều khiển xe mô tô BKS 37H8 - 7140 chở Thúy ngồi phía sau kéo theo chiếc xe kéo vừa trộm cắp được đi đến khu vực phường Bến Thủy, thành phố Vinh. Tại đây, Thắng và Thúy bán chiếc xe kéo vừa trộm được cho ông Nguyễn Văn Điệp với giá 850.000 đồng. Thắng đưa cho Thúy toàn bộ số tiền trên và Thúy đã tiêu xài hết vào việc cá nhân.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023 nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Hoàng Ngọc Th và Hoàng Thị Th đã đến cơ quan Công an đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL - HĐĐGTS ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Đ kết luận: “01 chiếc xe kéo bằng kim loại, kích thước (3,3 x 1,35 x 0)m được đưa vào sử dụng năm 2020 tại thời điểm ngày 06 tháng 4 năm 2023 có giá trị 2.500.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 39/CT - VKSND ngày 04 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc Th và Hoàng Thị Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Ngọc Th, Hoàng Thị Th và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Th từ 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Th từ 06 đến 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách từ 12 đến 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn Thắng và Hoàng Thị Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ đã truy tố. Các bị cáo không có tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 06 tháng 4 năm 2023 các bị cáo Hoàng Ngọc Th, Hoàng Thị Th lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, có hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt 01 chiếc xe kéo bằng kim loại có kích thước (3,3 x 1,35 x 0,1)m trị giá 2.500.000 đồng của anh Nguyễn Trọng Đức. Do đó, hành vi của các bị cáo Hoàng Ngọc Th và Hoàng Thị Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục các bị cáo đồng thời để đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để lên một mức án phù hợp.

Đối với bị cáo Hoàng Ngọc Th là người rủ rê lôi kéo Hoàng Thị Th cùng

tham gia thực hiện tội phạm. Bị cáo là người thực hiện tích cực trong cả quá trình trộm cắp tài sản và đưa tài sản đi tiêu thụ nên giữ vai trò chính trong vụ án.

Đối với Hoàng Thị Th khi được chồng là Hoàng Ngọc Th rủ rê đáng lẽ phải ra sức ngăn cản nhưng bị cáo đã cùng thống nhất ý chí với Hoàng Ngọc Th tham gia tích cực vào việc trộm cắp tài sản và cùng đưa tài sản đi tiêu thụ để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do đó, bị cáo Thuý phải chịu trách nhiệm đối với hành vi của mình và có vai trò thấp hơn so với Hoàng Ngọc Th.

Tuy nhiên, cũng thấy rằng bị cáo Hoàng Ngọc Th và Hoàng Thị Th đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và đến Công an đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Để tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành người có ích cho xã hội vừa thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự đối với người phạm tội lần đầu nên không cần thiết bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 01/2022/NQ - HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị Quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đảm bảo tính răn đe, ngăn ngừa tội phạm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có thu nhập ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung như quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với ông Nguyễn Văn Điệp là người mua chiếc xe kéo của bị cáo Hoàng Ngọc Th và Hoàng Thị Th. Tuy nhiên, ông Điệp không biết đó là tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Đối với chiếc xe mô tô BKS 37H8 - 7140 do bị cáo Thắng và bị cáo Thuý mua của bà Hoàng Thị Muộn, trú tại: xóm Hồng Hà, xã Hưng Thông, huyện Hưng Nguyên trị giá 1.500.000đồng là phương tiện do Hoàng Ngọc Th sử dụng chở Hoàng Thị Th thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Th 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Th 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hoàng Ngọc Th và Hoàng Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã Nam C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô BKS 37H8 - 7140 màu nâu, nhãn hiệu JINCHENG, số khung LJCXCGLA - 016006577, số máy: JC150FMG2 - GT12007414, xe có nhiều bộ phận đã hư hỏng, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, phần cánh bướm đã bị gãy rời khỏi xe, cụm đèn bị nứt gãy, khóa yên xe bị hư hỏng. (Đặc điểm tình trạng vật chứng đúng như Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đ và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Nam Đ ngày 12 tháng 7 năm 2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Thị Th và Hoàng Ngọc Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- CA huyện Nam Đ;
- VKSND huyện Nam Đ;
- Chi cục THADS huyện Nam Đ;
- UBND xã Nam C
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Phương

